

Thiên tài quân sự Trùng Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Vua Trùng Nhân Thánh Tông truy tôn ngôi cho thái tổ Khâm. Thái tổ lên ngôi xưng là Hiếu Hoàng, hiếu u là Pháp Thiên Ngự Các Anh Liệt Vũ Thánh Minh Nhân Hoàng Đế (tức là Nhân Tông)



Tổng ng vua Trùng Nhân Tông cao 3m, rộng ng 1,6m, nặng ng 2 tấn

Vua Trùng Nhân Thánh Tông truy tôn ngôi cho thái tổ Khâm. Thái tổ lên ngôi xưng là Hiếu Hoàng, hiếu u là Pháp Thiên Ngự Các Anh Liệt Vũ Thánh Minh Nhân Hoàng Đế (tức là Nhân Tông), chính thức trở vì đất nước Đàng Ngoài năm 1279, lấy niên hiệu là Thiệu Bảo Nguyên Niên cũng gọi là Trưng Hoàng. Vua Nhân Tông tôn vua cha là Quang Nghiêu Đế Hiếu Thái Tông Hoàng đế và tôn Thiên Cảm Hoàng hậu là Nguyên Thánh Thiên Cảm Hoàng Thái hậu. Ngài là người hâm mộ đạo Phật ngay từ lúc thiêu thi, ý chí mong muốn xuất gia đi tu Phật mà thôi. Tuy nhiên, giữa lúc đất nước Đàng Ngoài đang trong cơn thối nát thách thức của quân xâm lăng của nhà Nguyên ngày

càng rõ rệt, thì ngài đã vận dụng lòng từ bi rộng rãi để cứu mang xã tắc và dân tộc.

Sau khi tiêu diệt nhà Tống vào năm 1279 (quân Tống bị đánh úp ở Nhai Sơn phía Nam huyện Tân Hội tỉnh Quảng Đông Trung Quốc), kết thúc bằng sự kiện thành Lũng Tú Phủ công vua Tống nhũy xuông bị bắt vào mùa Xuân cùng hàng vạn quân dân nhà Tống khác (cũng là năm vua Nhân Tông lên ngôi), Hốt Tất Liệt, Nguyên Thái Tổ đã chuần bị binh sĩ cũng như cho đóng thêm chiến thuyền để xâm lăng nước ta. Để tránh sự thất bại như lần trước vào năm 1258, khi Thái tử Trần Thái Tông đánh bại, quân Nguyên đã trừ một ba mặt trận làm thế giáng kìm trong dã tâm đè bẹp nước Đại Việt của chúng ta. Chúng đã đem quân đánh chiếm Chiêm Thành làm giáng kìm phía Nam, phía hậu với hai hàng nghìn quân phía Đông Bắc và Tây Bắc, từ dưới đánh lên và phía trên cho quân tràn xuống với khí thế vô cùng hung mãnh.

I. Quân Nguyên tấn công, quân Đại Việt rút lui:

Mùa thu tháng 8 năm 1283, viên tướng trấn thủ biên cương Lạng Châu (Lạng Sơn) là tướng Uất Cốc báo với triều đình, Hốt Tất Liệt nhà Nguyên là Toa Đô (Sôgatu) đem 5000 quân mạnh mẽ đánh Chiêm Thành.

Tháng 10, Đế Hoàng Đế Trần Nhân Tông tổ chức một hội nghị tại bến đò Bình Than, vùng Trấn Xá (chợ gạo nhau cửa hai con sông Thái Bình và Kinh Thầy. Nơi này về sau vẫn còn xã gạo là Trấn Xá) để phân xã Trấn Xá, huyện Chí Linh. Hội nghị đã quy tụ hầu hết các viên tướng thân quốc thích và cũng là các hàng lãnh đạo quân sự, mục đích để tổ chức nhóm bàn kế hoạch giáng giặc ngoại xâm cũng như tổ chức thêm tinh thần đoàn kết chiến đấu của toàn thể triều đình chúng ta. Tại đây ngoài việc bàn kế hoạch giáng giặc, vua Nhân Tông đã phân chức Trần Khánh Dư làm Phó đô tướng quân, một phẩm hàm đã bị tịch tước đi khi ông phạm lỗi và phải lui về làm nghề bán than ở Chí Linh (xưa là đất Bàn Châu, cũng gọi là Bàn Hà, khi quân Minh chiếm nước ta chúng đi thành huyện Chí Linh, sau đó nhà Lê vẫn xưng danh tên cũ không thay đổi, nay nay nó thuộc tỉnh Hải Dương). Có một điểm khá nổi bật là, tất cả mọi người đến Bình Than đều được tham dự hội nghị, duy có Hoài Vũ tướng Hốt Tất Liệt trấn giữ Tô Sơn vì còn nhũ tu đã không được tham dự. Ông đã bóp nát trái cam trong tay lúc nào không hay để ý chỉ quyệt tâm chế giáng giặc ngoại xâm. Khi lui về, ông đã quy tụ người nhà thành một đạo quân hàng ngàn người, trang bị khí giới, chiến thuyền, giáng giặc cao lá cờ «Phá Cờng Đếch Báo Hoàng Ân». Khi lâm trận chế giáng quân Mông-c, lúc nào ông cũng đi đầu giáng giặc, khi nhìn chúng phía e dè, không dám đi đầu mà phải lui tránh.

Vào tháng 10 cùng năm, Đế Hoàng Đế sắc phong Chiêu Minh Vũ tướng Trần Quang Khải làm

Thiên tài quân sự Trần Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Thống lĩnh quân Thái sư (võ quan đứng đầu triều đình, chỉ huy cả hai bộ phận văn và võ), Đình Nguyên làm Hàn lâm học sĩ phụng chỉ (võ quan đứng đầu viên văn học trông coi việc soạn thảo các loại chiếu, cáo, chỉ dụ của nhà vua).

Tháng 7 mùa thu năm 1283, triều đình Đại Việt cử quan Trung phủ m Hoàng Phủ Ngạn, nội thị gia Nguyễn Chông đi sứ nhà Nguyên. Tháng 10 hai võ sĩ giỏi của chúng ta trở về báo rằng nhà Nguyên sai thái tử Trần nam vương Thoát Hoan (Toghan) và bình chương A Lỗ t (Ariq-Qaya) quy tập 50 vạn quân hai tộc Hãn Quốc ngưng tụ tràn vào xâm lăng nước ta.

Cho nên mùa Đông tháng 10 năm 1283, Vua Nhân Tông đã đích thân cùng với các võ tướng huy động quân đội phòng thủ và các quân. Ngài bổ nhiệm Hoàng Phủ Ngạn làm Quốc công, tiến chỉ huy các quân (tướng đứng đầu triều đình tham mưu trưởng ngày nay), chỉ huy hàng tướng lãnh nào có khả năng võ nghệ thì cho ra chỉ huy tướng bộ phận. Trong Khâm Định Việt Sử Thông Giám Cương mục thì ghi rằng tháng 8, mùa thu Đại Hoang cử tập hợp duy nhất binh cũng như hãn tộc cho Hoàng Phủ Ngạn đi đầu khi các quân của võ tướng huy.

Mùa thu tháng 8 năm 1284, Đại vua Trần Nhân Tông hãn tộc cho Hoàng Phủ Ngạn đi đầu khi các quân của võ tướng huy, động duy nhất binh hãn tộc Đông-bộ-đầu (tức bộ sông Hoàng phía trên cửa Long Biên gần cửa Hàng Than, Hà Nội ngày nay) rồi chia quân trấn giữ Bình-Tham cũng như các nội trấn yếu. Hoàng Phủ Ngạn Trần Quốc Tuấn đã phân biệt bài Học Chiếu Sĩ đến toàn quân sĩ Đại Việt.

Số bộ trí các tướng của quân Đại Việt được ghi như sau:

Đông-Bộ quân trấn thủ Vĩnh Bình, Đông Bàn, Nội Bàn, Vạn Kiếp, Bình Than, chỉ huy tướng này là Quốc Công Tiến Chỉ Trần Hoàng Phủ; đại phó với cánh quân Vân Nam phía Tây Bộ thì giao cho Chiêu Văn Vương Trần Nhật Duật chỉ huy; phía Nam kinh đô ta xây dựng một số địa điểm phòng thủ như Đà Mạc, A Lỗ và Đại Hoang do Bộ Nghĩa Hưu Trần Bình Trừng làm chỉ huy. Trên cùng, Tướng chỉ huy chiến lược là Đại Hoang Trần Nhân Tông.

Tháng 8 năm 1284, Thống lĩnh hoàng Trần Thánh Tông đã cho mời các kỳ lão của nước vào tham kiến Diên-Hoang để chiêu đãi cũng như bàn sách chiến lược. Khi Đại Thống Hoàng trình bày tình hình nguy cấp của nước nhà trước hãn tộc xâm lăng của Mông-c, thì tất cả kỳ lão

Thiên tài quân sự Trần Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

đồng hồ to «Phi đánh».

Trần Ích vãn đồng quân Mông-cổ mưu nếm gong kôm phông Nam đôn kôm chôn Đôn Viết bồng cách tơn công nôm c Chiêm Thành. Chôn huy đoàn quân này do Toa Đô thong lãnh đã hoàn toàn thốt bôn trôn c sôn kháng côn mãnh liết côn a quân dân nôm c này.

Vua Nguyên đã tôn chôn c môt bôn máy quân sôn khong lôn sang xâm lôn c nôm c ta. Bao gôm A Lý là tôn ng có công trong các trôn hôn thành Tôn ng Dôn ng, Ngôn c Châu, Phần Thành, Tôn nh Giang, Giang Lăng và nhiôn chiôn trôn ng khác. Còn phi kôn Lý Hôn ng, ngôn phi đôn t đôn m nhà Tôn ng trong chiôn dôn ch Nhai Sôn n. Môt sôn côn tôn ng vôn i A Lý nhôn Áo Lôn Xích, Trình Bôn ng Phi, Ô Mã Nhi, Toa Đô, Phần Tiôn p. Phi nói là bôn tham môn u này đã tôn p trung nhong tôn ng lãnh dày dôn kinh nghiôn m nhôn t côn a quân Nguyên trong chiôn dôn ch xâm lăng nôm c Đôn Viết t.

Ngày 21 tháng 12 năm Giáp Tý (1284) quân Mông-cổ do Thoát Hoan côm đôn u đã tràn xuôn ng tôn i biên giôn i côn a nôm c ta. Thoát Hoan đã cho lý vôn n quan Khúc Liết (Kütä) và tuyên sôn Tháp Hôn i Tân Lý (Taqai Sariq) cùng Nguyôn Đôn i Hôn c đem thôn côn a A Lý đôn nôm c ta môn đôn ng và cung côn p lôn ng thôn c cho hôn đi đánh Chiêm Thành. Đôn c vua côn a ta trôn lôn i rôn ng «Tôn nôm c tôn đôn n Chiêm Thành, thôn y bôn đôn u không tiôn n». Song song ngài hôn lôn nh cho Hôn ng Đôn o Vôn ng mang quân trôn n thôn biên giôn i. Trong khi các phái bôn ngoi giao Nguyên-Viết tôn p tôn c qua lôn i trao đôn i công hàm ngoi giao thì quân Nguyên tiôn p tôn c ào tôn t tiôn đôn n Lôn c Châu (tôn c huyôn n Lôn c Bình tôn nh Lôn ng Sôn n ngày nay). Thoát Hoan sai Đôn tôn ng là A Lý sang nôm c ta nói rõ vôn lý do chuyôn n quân là đi đánh Chiêm Thành chôn không có ý gì khác. Trong khi đó quân Mông-cổ tiôn p tôn c tiôn n quân vào nôn i đôn a nôm c ta, khi chúng tiôn n tôn i núi Kheo Côn p thì bôn quân ta anh dũng chôn đánh không thôn tiôn n lên đôn c.

Khi quân Nguyên kéo tôn i Lôn c Châu, nhà vua đã nhanh chóng đôn u đôn ng quân lính đôn n trôn n thôn các phi Khâu Ôn và Khâu Côn p Lãnh. Ngày 21 tháng 12 năm Giáp Thân (tôn c 27 tháng môt năm 1285) Thoát Hoan và A Lý Hôn i Nha đã chia quân ra hai hôn ng đôn tôn n công. Cánh quân phía Tây do Vôn n Hôn Lý, La Hôn p Đáp Nhi (Bolqadar) và chiêu thôn o Athâm (Atsin) chôn huy do đôn ng huyôn n Khâu Ôn tiôn n xuôn ng. Cánh quân phía Đông do khiôn p tiôn t Tôn n Đáp Nhi Đãi (Tatartai) và vôn n hôn Lý Băng Hiôn n ... tôn i phi Nôn -Nhi (Toàn Thôn , Côn ng Môn c) còn An-Nam Chí-Lôn c gôn i là phi Anh-Nhi. Phi đây chúng bôn t và giôn t môt nhân viên do thám côn a Đôn i Viết t là Đôn -Vĩ tôn ng quân. Quân ta chiôn n đôn u chôn ng giôn c Nguyên phi núi Khâu (hay Kheo) Côn p vôn n không phân thôn ng bôn i vì hai phi Khôn -Ly và Nôn -Nhi đã thốt t thôn , vì vôn y bôn t buôn c phi rút vôn côn thôn phi Chi Lăng (thuôn c Ôn Châu, tôn nh Lôn ng Sôn n).

Thiên tài quân sự Trần Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Tôi Chi Lăng mặc dù chỉ nhận được anh dũng nhưng không thấy nào được ông cố gắng quân đội chống đối ở ngoài biên giới nên đành phải rút về trấn giữ biên giới Việt Nam (tên gọi cũ là Đông) là nơi Hoàng Đế ở Việt Nam đặt thủ phủ hành dinh đi về khi cần thiết trấn giữ biên giới (trên đây được đặt tại Chi Lăng).

Như khi ngài nghe tin các Chi Lăng, Chi Lăng, quân ta lui về giữ biên giới Việt Nam, Đế Hoàng Đế Trần đã vội vàng di chuyển bằng thuyền xuôi ra Hải Đông (chợ chung vùng Hải Đông cũ nay thuộc tỉnh Hải Phòng và Hải Phòng hiện nay) để được biết thêm tin tức, do vì phải bỏn ba bề bốn phía ông lo lắng cho quân tình nên ngài không kịp ăn sáng và lúc mặt trời đã về chiều thì có người lính tên là Trần Lai dâng cơm hâm cho vua dùng. Ngài khen là người trung nghĩa và đã ban thưởng cho các tướng lĩnh, kiêm nhiệm trấn giữ xã xã Hải Triều Môn ở Bắc Giang.

Khi hải quân, được ngài đã ra lệnh cho Hoàng Đế ở Việt Nam đi ông quân lính các Hải Đông, Vân Trà, Ba Động (Vân Trà Ba Động là hai huyện thuộc Hải Đông bây giờ). Huyện Vân Trà hay Trà Hải là vùng Kim Thành, tỉnh Hải Phòng ngày nay), chức năng người dũng cảm làm tiên phong, vượt biển vào Nam để trấn giữ biên giới quân sự. Như sự tăng viện kịp thời, tinh thần binh sĩ của ta mới được phần chiến thắng sau những thất bại liên tiếp của các chiến dịch biên giới phía Bắc.

Vào ngày 26 tháng chạp năm Giáp-thân (1284) giữa Nguyên tiến chiếm các Chi Lăng-Châu, Chi Lăng, Thiết-Lạc và Chi-Lăng. Trong đó Chi Lăng là mặt trận quan trọng cho vòng đai phòng thủ kinh thành Thăng Long.

Tôi Chi Lăng khi quân ta phải rút lui về vùng thì Hoàng Đế ở Việt Nam có hai gia đình là Yết Kêu và Dã Tượng, Việt Nam đến di chuyển bằng đường núi, nhưng Dã Tượng nói rằng nếu Yết Kêu chia quân về Việt Nam thì ông ta nhất định không chia thuyền rời biên giới. Hoàng Đế ở Việt Nam với đội quân ở Đồ Bàn, quân thuyền còn được nhận chỉ huy của Yết Kêu đang ở đó để chờ Việt Nam tôi cùng đi. Hoàng Đế ở Việt Nam rất mừng và nói: «chim Hoàng và chim Hoàng bay được cao, tất phải như có lông cánh mạnh mẽ, nếu không thì khác gì chim thông». Nói xong liền đi thuyền cùng với Yết Kêu và Dã Tượng về họp cùng quân lính các trấn giữ Việt Nam và Bắc Giang.

Sau rút quân về vùng biển cho ta thấy tình hình rất bất lợi bách chiến bách thua, ông thấy ngoài đời tính của Đế Hoàng Đế Trần cũng như Hoàng Đế ở Việt Nam. Ông thấy, kẻ thù vẫn không buông tha. Quân Nguyên đuổi theo đoàn quân triệt thoái và chúng chia ra hai ngả để tấn công vào cửa biển Việt Nam. Tôi đây quân Chi Lăng Việt Nam phải lùi thêm mặt biển của và bắt thiết mặt 20 vạn chiến thuyền về tay giặc. Thấy quân ta rút lui, chúng cố gắng phá, giết chóc xem như chẳng

Thiên tài quân sự Trư n Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

ngßi, đßng thßi tißn chißm các cß đßm Gia Lâm, Đông Ngàn. ß hai nßi này hß bßt đßc ngßi lính nào cßa ta trên tay có xâm hai chß «sát thßt» trên cánh tay đßu bß Mông-cß gißt thßng tay.

Sau khi các phòng tủy n Vin-Châu, Nßi-Bàng, Thißt-Lßc và Chi-Lßng lßn lßt thßt thß sau 5 ngày tßn công cßa gißc, Vua Trư n Nhân Tông đß phßi thay đßi chißn lßc chßng gißc. .. chß trßng tác chißn ban đßu cßa vua Trư n Nhân Tông và Trư n Hßng Đßo hình nhß là đßa quân lên chßn gißc ngay tßi nhßng vùng đßa đßu biên gißi cßa tß qußc theo chißn lßc Lý Thßng Kißt đß làm hßn 200 năm trßc»

Chißn lßc mßi vßa đánh vßa rút, vßa tß chßc phòng thß đßng thßi chßn lßa thßi đßm và chißn trßng thích hßp nhßt đß phßn công đánh bßi kß thù.

Ngày 26 tháng Chßp năm 1284 gißc Nguyên tßn công vào ßi Nßi-Bàng cũng nhß các ßi gßn đó (Toàn Thß), còn trong An Nam Chí Lßc ghi là 27 tháng Chßp. Quân ta đß rút khßi các ßi vßa bß thßt thß và lui vß phòng tủy n Vßn Kißp. Vào lúc này nhßm năm hßt tßt đßn, vßa phßi cßp tßc tß chßc lßi sß chißn đßu cũng nhß chăm sóc cho nhßng binh sĩ bß thßng còn phßi chußn bß đón chào năm mßi ßt-Dßu, không khí thßt tßng bßng phßn chßn nhßt là khi Đßc Hoàng Đß Trư n nhßc nhß và cß vũ tinh thßn toàn quân sau mßt sß thßt lßi ban đßu bßng cách nói rßng «Hoan, Dißn do tßn thßp vßn quân» nghĩa là ta còn đßo quân đß bß Hoan Dißn đßn hßn trăm ngàn ngßi.

Thoát Hoan sau khi đß chßn chßnh xong binh đßi, ngày mßng 6 tháng Gißng năm 1285 chúng mß cußc tßn công vào phòng tủy n Vßn Kißp và núi Phß Lßi (tßc là núi ß xã Phß Lßi, cßnh sông Lßc Đßu, đßi dißn vßi thß trßn Phß Lßi, huyßn Chí Linh, tßnh Hßi Hßng) cßa quân Đßi Vißt. ß tßi Vßn Kißp, Hßng Đßo Vßng đß đem chißn thuyßn dàn trßn cách sông Vßn Kißp mßi dßm mà theo Cßng Mßc gißi là trßn «đßc thßy». Đßc thßy là hình thßc dàn trßn đánh trên sông sßp các chißn thuyßn theo hình cánh chim sßi trên mßt nßc. Hình thßc này có lßi là các chißn thuyßn có thß nßng tßa và bßo vß nhau trong lúc chißn đßu. Tuy nhiên nßu gßp cßng đßch, thß cùng phßi thoái lui thì sß bß vßng vßu khó lòng xoay trß kßp. Trong sách Trư n Hßng Đßo cßa tác giß Hoàng Thúc Trßm thì ghi là «Đßc thßy» tßc là trßn tßm nßc.

Phßi nói là trßn đánh tßi Vßn Kißp xßy ra rßt là cam go gißa ta và đßch, chúng phßi mßt hßn 10 ngày mßi phá vß đßc phòng tủy n này cßa ta. Dĩ nhiên con sß thißt hßi nhßn mßng gißa hai bên là không nhß, phía quân Nguyên có tßng vßn hß Nghê Nhußn bß tß trßn ß Lßu Thôn. Quân ta rút lui thêm mßt lßn nßa trßc sßc công phá mãnh lißt cßa đßch. Ngày 12 gißc Nguyên đánh vào Gia Lâm, Vũ Ninh (sau là Vũ Gißng, nay là huyßn Quß Võ, tßnh Bßc Ninh), Đông

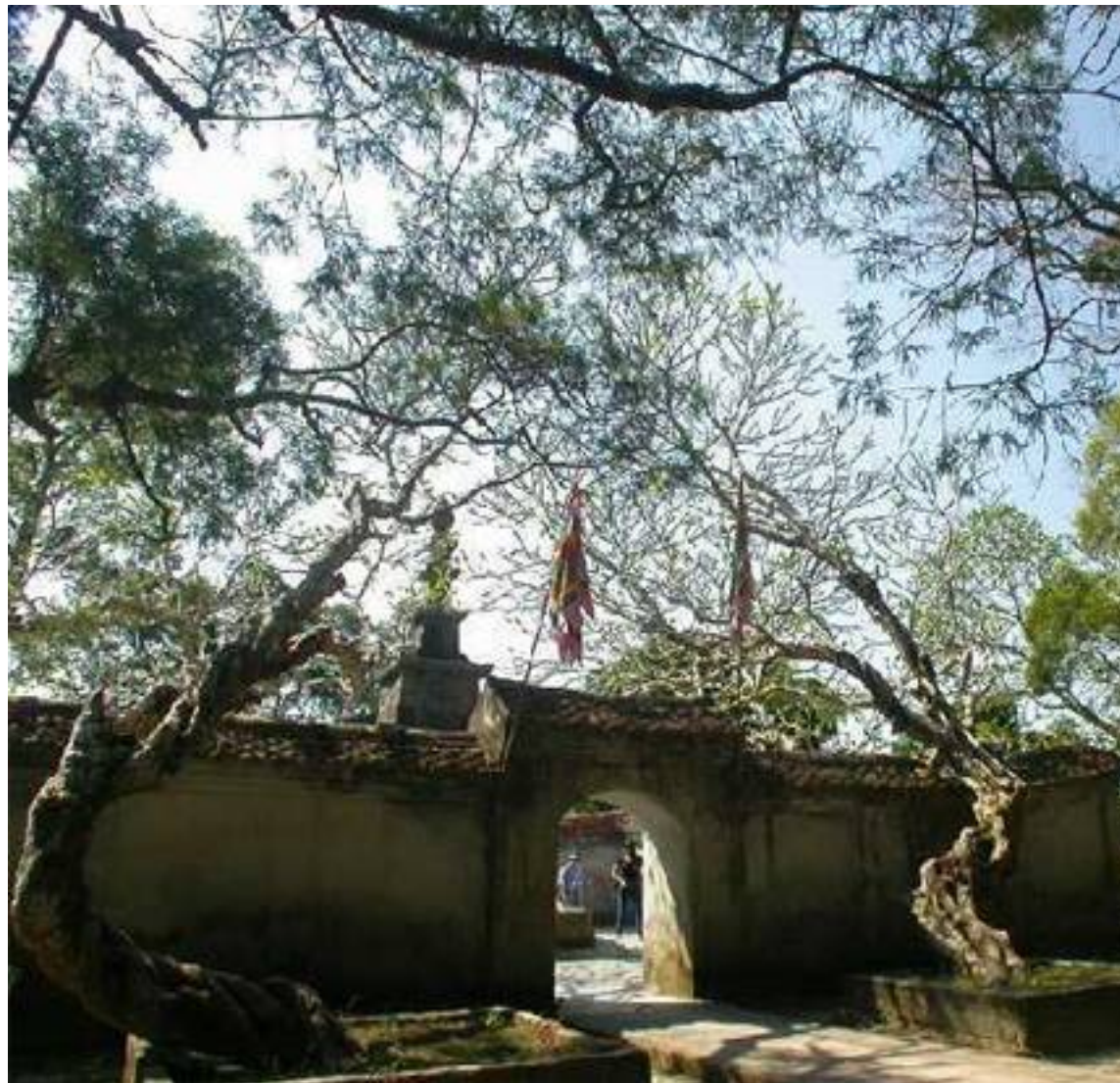
Thiên tài quân sự Trư n Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Ngàn (t c là huy n T S n, t nh B c Ninh). Chúng đã sát h i r t nhi u binh sĩ c a ta, nh t là nh ng ng i có xâm hai ch «sát thát». Th ng đ ng gi c Nguyên chi m luôn Đông B Đ u và d ng m t lá c l n (lá c l n không th y trong các b s nói là c gì, có l là c c a quân Nguyên).

Cũng c n bi t thêm r ng t khi chi n cu c Nguyên Vi t bùng n thì kh p n i trong n c Vi t đ u treo b ng y t th c a tri u đình v i nghiêm l nh không đ c đ u hàng k thù, nghiêm l nh đó n i dung nh sau: «Phàm các qu n huy n trong n c, h có gi c ngoài đ n, thì ph i li u ch t c đánh; n u không đ ch n i thì cho phép l n tránh vào r ng núi, ch không đón hàng».



Lăng Mộ Vua Trư n Nhân Tông t i Yên T

Thiên tài quân sự Trần Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Ngày 9 tháng giêng năm Mậu Dụ (1285) Đức vua Trần Nhân Tông thống lĩnh 100 ngàn quân Địch Viết cùng thủy và lục hai quân phòng tuyến ở sông Bình Than (hay Bài-Than theo An Nam Chí Lược của Lê Túc) để chống lại sự công vũ bạo của giặc Nguyên do các tên tướng Ô Mã Nhi, Chiêu-Thị-Đỗ, Trần-Vũ Thắng-Lâm-Đức cầm đầu. Địch tiến công vào phòng tuyến này của ta, chúng đã xé nát những chiêng thuyến tích thu được ở Trần Vạn Kiếp. Cũng từ đây vào tháng 10 năm 1283, Vua Trần Nhân Tông đã triệu tập các võ tướng thân quyết thích để bàn phác lược sách chống giặc. Thì nay hơn một năm sau từ biển Đông Bình Than vững Trần Xá này đã diển ra một trận kịch chiến long trời lở đất do đích thân ngài chỉ huy. Trần này xảy ra cho ta thấy rõ ràng hơn chiến lược chống giặc của vị lãnh đạo của chúng ta là «mềm nôm răn buông» hay tháo lui chiến lược phòng thủ chiến lược và phòng công chiến lược. Và hiển nhiên ta đang ở giai đoạn một và hai.

Ngày 13 tháng giêng, Đức vua Trần cùng quân lính trên thuyền phòng tuyến sông Cái (trong sông gọi là sông Lô) chống lại các cuộc tấn công của quân Nguyên nhưng không thành công đành phải rút lui để phòng tuyến mới.

Đang lúc các trận giao tranh xảy ra ác liệt có Chi hâu của Địch Khúc Chung báo ra tình nguy cấp mang thông điệp (mục đích do thám trên lính quân Nguyên), ông nói: «Thần hèn mọn bắt tài, nhưng xin được đi». Đức vua khen ngợi: «Ngươi đâu trong đám ngựa a xe kéo ngựa i i có ngựa a k, ngựa a ký như thế».

Ngày 14 tháng giêng (1285), quân ta tập các chiến mã (gồm các sào lũy bằng gỗ) phòng ngự phía Nam sông Cái để chống giặc, ở đây màn màn cho trận đánh thành Thăng Long.

Thoát Hoan cùng quan hành tểnh thân chinh đến phía Đông bờ sông Cái để tấn công quân nhà Trần. Ngay đây chúng tích thu của quân ta được 20 chiến thuyến. Quân do Hoàng Đạo Vũ tướng không được ngăn cản nên rút lui. Và quân Mông-cổ buồm bè làm cầu, sang bờ bắc sông Phú Lương. Vua Nhân Tông bố trí binh sĩ dùng gỗ để theo sông. Khi thủy quân Mông-cổ đến, quân ta nổ pháo và thách thức đánh nhau. Trận đánh tiếp diễn đến chiến u, Nguyên Phạm Ngộ được sai đi thuyết khách yêu cầu Thoát Hoan rút lui. Dĩ nhiên quân Mông-cổ làm sao chấp nhận được, chúng vẫn nhất quyết tấn công. Để báo toàn lực lượng vua Nhân Tông cùng binh sĩ Địch Viết rút khỏi thành Thăng-Long ngày 14 tháng giêng năm Mậu Dụ (1285). Hôm sau, Thoát Hoan vào thành, đầu thủy cùng đến trên sông, chờ đợi chiến u và mưu lá thục hành tểnh, tất cả đầu bè xé nát. Ở đây chúng ta thấy tài trí của vua Nhân Tông trong việc cầm chân kẻ thù để rút lui binh lính một cách an toàn nhất, ít bị hao binh tổn thương.

Thiên tài quân sự Trùng Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Vào thời điểm thành Thăng-Long thời thời năm 1285 có nhiều ghi chép như sau:

Công Minh Chính Biên quyển VII ghi «Ngày hôm sau, kéo quân vào thành, thì lúc bấy giờ nhà vua đã chạy ra ngoài rìa, Thoát Hoan cho quân đuổi theo».

Việt Sử Tiêu Án ghi «ngày đã vào chiều, quân giặc qua sông vào kinh thành». Toàn Tập Trùng Nhân Tông của Lê Mạnh Thát ghi trang 73 như sau: «Chính trong ngày 14 tháng giêng năm Đinh Dậu (1285) khi Thoát Hoan vào kinh thành yên tĩnh về thu hoạch». An-Nam Chí-Lược của Lê Văn Quyến đề cập ghi: «Ngày 13 Bính Tuất...Trùng Nhân-Vương qua sông mặt trời cùng đỉnh An-Nam». Quyển Địch Phạt và Dòng Sự Việt của tác giả Địch Nhu ghi trang 265: «ngày 18 tháng 2...địch dùng súng đại bác bắn yểm trợ...kéo đến đánh chiếm Thăng Long; những khi vào đến thành thì địch còn trở lại những thành quách».

Vì có sự khác biệt về ngày Thăng-Long thời thời, cho nên chúng tôi lấy ngày 14 tháng giêng năm Đinh Dậu (1285) là thời điểm kinh thành thời thời.

Tuy chiếm được Thăng Long những Thoát Hoan e dè sợ lọt vào phục kích của ta nên không dám đóng quân trong thành.

Khoảng rút quân của ta từ Bình Than về Thăng Long và từ Thăng Long về Thiên Trường là nhằm bao toàn lực lượng tránh đi ba mũi tấn công của giặc Nguyên. Mũi mũi do chính Thoát Hoan và A Lý Hốt Nhai từ phía Đông Bắc xuống, mũi kia là từ Tây Bắc thọc qua do Ngập Trục Lộ t Đĩnh và cùng, quan trọng hơn là mũi từ phía nam đâm lên do Toa Đô chỉ huy.

Quân Nguyên vẫn tiếp tục truy sát quân ta để bắt cho được hai vua của ta.

Vua Nhân Tông rời Thiên Trường Hoàng Trùng Nhân Thánh Tông đi Tam Trĩ Nguyên (là sông Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ thuộc tỉnh Quảng Ninh), Thoát Hoan khi vào thành biết rằng nhà vua đã đi xa nên càng gấp rút đuổi theo.

Thiên tài quân sự Trư n Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Quân do thám Mông-cò dò biết được các nơi chôn giấu của hai vua nên chúng chia hai đường do Tây thà truy đuổi bị ngừng đường thủy, Hoàng đế Trư n bị đường thủy phò Thủy quân Hoàng đế cùng với quân dân. Trong Công quốc Mông và Toàn Tây không thủy ghi cách tổ chức hành quân triệt thoái vào đất Trư n ra sao, chức họ là vô cùng gian nan và phức tạp. Đoàn quân triệt thoái được an toàn đã chứng tỏ tài năng trí cho với quân sự của vua Trư n Nhân Tông suy nghĩ trong việc sắp xếp mặt cách chu đáo của triệt thoái này. Ngày nay nhiều nhà quân sự tiếng tăm trên thế giới cho rằng hành quân triệt thoái nó còn khó hơn cả khi tiến công vào đất địch vì đưa quân bị rơi vào thế thế được với a phải tìm cách bỏ toàn lực lượng với a lo lắng để kẻ thù truy kích, thì cách đây 720 năm về trước, mặt với Hoàng đế người Việt Nam đã thành công trong việc chỉ huy đoàn quân triệt thoái giữa lúc đang bị kẻ thù xâm lăng truy đuổi gấp gao nhất. Người đó không ai khác hơn đó là Đế vua Trư n Nhân Tông. Và đây là cuộc triệt thoái thế hai và được tổ chức mặt cách chu toàn nên đã thành công.

Hai cuộc lui binh do chính vua Trư n Nhân Tông tổ chức năm 1285 trong cuộc kháng Nguyên lần thứ hai có điểm đáng chú ý với cuộc lui binh của Quân lực Việt Nam Công Hòa do Thiệu Tông Nguyễn Văn Huệ chỉ huy tại Cao Miên với đưa Việt Nam năm 1971. Điểm đáng chú ý rõ nhất của hai cuộc lui binh là cả hai đạo quân nhà Trư n do vua Trư n Nhân Tông lãnh đạo và đạo quân QLVNCH của Thiệu Tông Nguyễn Văn Huệ chỉ huy đều bị lọt vào vòng vây của quân thù. Kẻ địch là hai đạo quân với a nêu đã rút lui an toàn và bỏ toàn được lực lượng.

Mặt trong những phòng tuyến xa bờ với Thiên Trường (Nam Đê nh nơi đất triều đình tạm của ta) là bãi Tha-Mông (tức sông Thiên-Mông ở bên sông Cái thuộc Hoàng-Yên. An-Nam Chí-Lược gọi là Thiển-Hán), với những trận thế phòng tuyến này là Bồo-Nghĩa-Hoàng Trư n Bình Trưng. Bãi Tha-Mông bị chiếm, và ông bị giặc bắt những quy tắc không đưa hàng chông những nhữ với còn hét vào mặt Thoát Hoan khi chúng chiêu hàng «Ta thà làm ma nước Nam chứ không làm Vua được Bồo» nên đã bắt chúng giết.

Quân ta do Vua Trư n Nhân Tông thế ng lãnh, lui với giới ở Hoàng-Thị (có thể thuộc miền Hoàng-Yên), tại đây ta làm rào chắn bằng cây gỗ, tại phía Tây bờ sông để chông giặc. Quân Nguyên thế trên và dưới bờ sông bên tên thế tiếp khi quân ta bị tan vỡ và phải rút đi.

Sau ngày Thăng Long thế thế quân Nguyên tăng công sự có mặt ở những vùng chúng với a chiếm đóng. Với Hoàng Lý Bang Huệ và Lưu Thế Anh được lệnh Tàu đem quân vào nước ta lập những chốt kiểm soát. 30 dặm mặt trời, tại đây thế thế là nơi trung chuyển tin thế thế vùng này sang vùng khác, nó cũng là nơi các bộ tư lệnh (theo danh thế của ta gọi là lính thú đưa xa) đứng chân nghỉ ngơi và thay ngựa chông. 60 dặm đất mặt trời, tại đây có thể là đất binh. Sự kiểm soát đã diễn ra rất gấp gao những vùng chúng chiếm đóng.

Thiên tài quân sự Trư n Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Một đ o quân khác c a nhà Nguyễn, do N p T c L t Đình ch huy t Vân Nam ti n sang, v a đ n Thu V t (Yên-Bình, Yên-Bái) thì b đoàn quân c a Chiêu Văn V ng Tr n Nh t Du t gi m t Yên-Bái ch n đánh, nh ng v n không c n n i đ ch, nên ph i lui quân v gi m n h l u sông H ng.



L h i đ n th vua Tr n Nhân Tông t i Hu . Nguồn: wikipedia.org

Và bãi Tha-M c là n i di n ra tr n chi n đ u tiên sau khi kinh thành Thăng Long th t th do các t ng nhà Nguyễn H u Th a Khoan Tri t, V n H Mông C Đãi và B t La H p Đất Nhi đ n quân b ng đ ng b và Lý t th a đ n Ô Mã Nhi B t Đô b ng đ ng sông truy đ i quan quân nhà Tr n.

Như trên đã ghi sau khi tìn chi m đ c c đi m Tha-M c c a ta, quân Nguyên t p t c t n công vào c đi m H i-Th (An-Nam Chí-L c). V c đi m này theo Kinh Th đi i đ n t l c trong Nguyên văn lo i 41 ghi «Đ i quân đ u i Nh t Huyền sông A L và sông Đ c-C ng». Nh th cho ta th y H i-Th và A-L là cùng m t n i. H i-Th và A-L thu c đ a ph n H ng-Yên, Tha-M c cũng thu c H ng-Yên n m trên l u v c sông H ng, nh ng phía Tây theo An-Nam Chí-L c. Nh v y Tha-M c và H i-Th (hay A-L) g n nhau. Nghĩa là sau khi chi m đ c Tha-M c chúng đã đánh t p là H i-Th.

Ngày 28 tháng giêng, H ng Đ o V ng tâu v i nhà vua xin cho Th ng t ng Thái s Trư n Quang Kh i ch n đánh cánh quân c a Toa Đô Ngh An (cánh quân này đ c l nh t Chiêm Thành, tìn chi m các châu l phía Nam c a ta, r i B c tìn, ph i h p v i đ o quân c a Thoát Hoan làm thành th g ng k m tiêu di t quân đ i nhà Trư n).

Ngày 1 tháng 2, con th c a T nh Qu c Đ i V ng Qu c Khang là th ng v Ch ng Hi n Trư n K n (Trư n K n v n có hi m kích v i hoàng t Đ c Vi p. Khi gi c Nguyên xâm lăng, K n đ c l nh tr n gi Thanh Hóa) và thu c h thân tín là Lê T c (hay Tr c) ra đ u hàng quân Nguyên. Toa Đô sai quân lính đ a đám hàng binh này v Yên kinh (th ph c a nhà Nguyên). Đ c đ ng b các v tù tr ng l ng Giang (t c L ng S n ngày nay) là Nguy n Th L c, Nguy n Lĩn t p kích tr i Ma L c (Chi Lăng thu c châu L ng Giang th i đó, nay là t nh L ng S n). V t ng c a H ng Đ o V ng là Nguy n Đ a Lô b n tên gi t đ c Trư n K n. Lê T c ph i đ a xác K n lên ng a, ch y tr n trong đêm, đ c vài ch c đ m t i Khâu Ôn và chôn t i đó.

II. T ng ph n công:

Quân Toa Đô t Chiêm Thành kéo v , c p bóc đ c đ ng, trèo non xu ng đ c kho ng châu Ô, châu Lý, châu Hoan, châu Ái, nay v tr n đ ng Tây K t.

Các v Chiêu Thành V ng (khuy t danh), Hoài Văn H u Trư n Qu c To n, t ng quân Nguy n Khoái đ c l nh c a Đ c Hoàng đ Trư n đem các binh sĩ tinh nhu vây đánh quân gi c b n Tây-K t (ven sông H ng, kho ng thôn Đông K t, xã Đông Bình, huy n Châu Giang, t nh H i H ng. Ngày nay, thôn này cách sông H ng 3 cây s , đ t bãi (t c bãi M n-Trù, nay thu c xã Tân Châu), nh ng xa kia sông k thôn).

Thiên tài quân sự Trư n Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Thư a thư ng xông lên sau khi đã chi m đư c bư n Tây-Kư t, các vư Chiêu Thành Vư ng (khuy t danh), Chiêu Văn Vư ng Trư n Như t Du t, Hoài Văn Hư u Trư n Quư c To n, tư ng quân Nguy n Khoái đã thư ng đư ng ti n đánh Hàm Tư Quan (cư a Hàm Tư : tư bãi Hàm Tư , huy n Đư ng Yên tư nh Hư ng Yên).

Như vư y là su t trong tháng 4 sau khi lư nh tư ng phư n công đư c ban hành thì quân dân Đư i Vi t đã tái chi m lư i các cư đư m đã bư m t trư c đây. Đó là A-Lư , Tây-Kư t, Hàm Tư Quan và nó đã mư rư ng cư a cho đư ng vư giư i phóng Thăng Long.

Trư n phư n công di n ra tư i cư đư m A-Lư hay Hư i-Thư do Hư ng Đư o Vư ng chư huy. Đây là mư t trư n đánh lư n không kém phư n gay go quy t li t. Quân nhà Trư n đã tư n công hai hư ng An-Lư và Giang-Khư u. Tư i Giang-Khư u đư i sư chư huy cư a Trung Thành Vư ng đã kư ch chi n vư i tư ng nhà Nguyên là Thiên Hư Mã Vinh. Binh sĩ Nguyên bư quân ta sát hư i rư t nhi u phư i tháo lui. Sau đó hai cánh quân thư y bư cư a nhà Trư n đã tư p trung toàn bư lư c lư ng đánh vào đư i doanh cư a chúng. Đư i doanh đây chính là kinh thành Thăng Long. Mư c dù quân giư c cư gư ng chư ng trư , quân ta thi t hư i không ít, như ng như chi n lư c «đánh cư m chư ng» trư c đây nên ta đã bư o toàn đư c lư c lư ng do đó ta có đư lư c lư ng đư bư a vây quân đư ch đư n mư y lư p và vi n quân đư c đư u đư n liên tư c đư đư t đư m chi n trư ng quan trư ng này. Quân Mông-cư vì bư vây hãm nhi u ngày, ngư i ngư a thi t hư i, lư ng thư c thi u thư n, khí giư i mư t mát, không có vi n binh cũng chư ng có khí cư thay thư nên chúng buư c phư i rút bư thành Thăng Long. Trư n đánh tư A-Lư qua Giang-Khư u đư n Thăng Long tư hư n phư i kéo dài đư n cư tháng trư i tư đư u tháng 4 cho đư n thư ng tu n tháng 5 mư i hoàn tư t.

Sang tháng 5 vào ngày mùng 3 năm t Đư u (1285) Thư ng hoàng Thánh Tông và Hoàng đư Nhân Tông tư Thanh Hóa ti n ra cùng thân chinh đánh chi m lư i Trư ng-Yên (hay Trư ng An theo Vi t Sư Tiêu Án), tư đây quân ta đã thư ng lư n, bư t đư c vô sư đư ch quân cũng như giư t đư c nhi u quân giư c.

Chư ng Đư ng (tên bư n đư , tư xã Chư ng Đư ng, huy n Thư ng Phúc, tư nh Hà Nư i ngày nay-thư c huy n Phong Châu tư nh Phú Thư) là mư t cư đư m phư ng ngư lư n cư a giư c trư c khi vư tư i Thăng Long. Có thư nói đây là ti n đư n xa đư phư ng thư kinh thành Thăng Long mà giư c Nguyên giư i là đư i doanh. Tư i đây quân ta và Mông-cư đánh nhau mư t trư n rư t lư n và kư thù đã bư thi t hư i nư ng. Có thư vì lý do đó chúng đã không ghi mư t dòng chư nào trong các quy n sư Mông-cư , ngo i trư An-Nam Chí-Lư c cư a Lê Tư c ghi vư n tư t: «Trong tháng 4, mùa hư , An-Nam thư a cư quân ta chư nh mư ng, đánh lư y lư i La-thành». Chư ng Đư ng là ti n đư n xa như đã nói, khi quân ta chi m đư c đư a đư m tư c nhiên Thăng Long chư c chư n phư i lư t vào tay ta thôi. Nư u Chư ng Đư ng không mư t thì Thăng Long không bư đe đư a và cũng không bư ta chi m. Cho nên tư đây Lê Tư c vi t: «An-Nam đánh lư y lư i La-thành». La-thành tư thành Đư i-La mà Đư i-La

Thiên tài quân sự Trần Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

là tên cũ của thành Thăng Long, thành này là địa điểm doanh (tên gọi hành dinh ở quân miền Bắc của Thoát Hoan) nằm trong Kinh thành cũ của Nguyên văn lo là đã ghi. Chúng ta có thể biết được rằng kinh thành Thăng Long đã được quân ta giành phóng từ tháng 4 nhưng mãi đến 10 tháng 5 mới có những lính của ta bắt giữ các binh sĩ. Chúng ta cũng biết rằng hai vua đang chờ huy quân đánh Trần Nguyên-Yên được biết tin trên. Nhưng vì kinh thành Thăng Long được quân ta giành phóng vào cuối tháng 4 và tháng 10 tháng 5 có những binh sĩ và Trần Nguyên-Yên đã báo là địa điểm hợp lý là vì quân đánh tái chiếm Thăng Long thành diễn ra rất gay go nên nó đã kéo dài hơn một tháng trời. Tuy nhiên không hiểu vì lý do gì mà Công chúa Mỵ và Vị thần Tiêu Án lại không được cấp quân đánh tái chiếm Thăng Long?

Về mặt trận Trần Nguyên-Yên, Công chúa Mỵ ghi tiếp: «Về phần quân Nguyên: quân của Toa Đô và quân của Thoát Hoan đóng cách nhau đến hai trăm dặm, lúc Thoát Hoan phải rút lui quân, Toa Đô vẫn còn ở lại, nên Toa Đô và Ô Mã Nhi đem quân từ địa điểm này ra đánh sông Thiên Mỵ, để nhả phần hợp với cánh quân Thoát Hoan để ngăn ngừa lại».

Tại mặt trận Trần Nguyên-Yên do Thoát Hoan chỉ huy. Thoát Hoan đã bắt hai vua Trần thành công lãnh quân sĩ đánh bại nên phải rút lui và cũng không kịp báo cho Toa Đô và Ô Mã Nhi cùng biết vì chúng đóng quân cách nhau đến hai trăm dặm.

Trong chiến dịch này phần công tái chiếm kinh thành Thăng-Long quân của nhà Trần được chia thành hai cánh quân:

Cánh quân thứ nhất do Thượng tướng Trần Quang Khải cùng các tướng lĩnh như Hoài Văn Hầu Trần Quốc Toản, Trần thông, Nguyễn Khản và Nguyễn Truyên thành công lãnh quân lính rầm rộ tiến vào Thăng-Long sau chiến thắng của Công chúa Mỵ;

Cánh quân thứ hai do Hoàng Đế ở Vua Trần Quốc Tuấn cùng Hoàng Ninh Vương Trần Quốc Tung cầm đầu.

Tại mặt trận thành Thăng Long, An-Nam Chí-Lược ghi: «Ngày Đinh Sửu tháng 5, Giặc ở Kỵ cùng Vua-Nhà phải binh đánh vào cung điện vua Trần, đánh tan rã, đến sông Lô-giang hợp lại hợp với Trần-Nam-Vương». Bên trong thành Thăng Long, quân ta truy đuổi giết gao kẻ thù, Giặc ở Kỵ và Vua-Nhà rút lui sau chốt (sau khi Thoát Hoan đã chạy) phải dùng kẻ mai phục chặn đánh quân ta bắt người thoát được khỏi sông Cái để hợp với Thoát Hoan.

Thiên tài quân sự Trư n Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình
Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Sau khi Thăng Long đã sạch bóng quân thù, ngày 15 tháng 3 năm Ất Dậu (1285) hai vua đã vào kinh thành trong tiếng khải hoàn và hai vị đã đi bái yết lăng tẩm của tổ tiên là Long Hoàng. Thế nhưng tiếng Trư n Quang Khôi cảm khái làm một bài thơ bết hốt để đánh dấu cuộc chiến đấu vô cùng dũng liệt của một con dân Đàng Vi để tỏ lòng khuyến khích mọi người hãy cùng gìn giữ nền thái bình đã được đánh đổi bằng sinh mạng của cả dân tộc, nội dung như sau:

*Đoạt sáu Chàng ng Dàng ng đ
Cảm hòng Hàm Tử Quan
Thái bình tu trí lực
Vạn cổ thi giang san.*

Nghĩa

*Chàng ng Dàng ng cướp dáo giặc
Hàm Tử bết quân thù
Thái bình nên giữ gìn
Non sông muôn đời.*

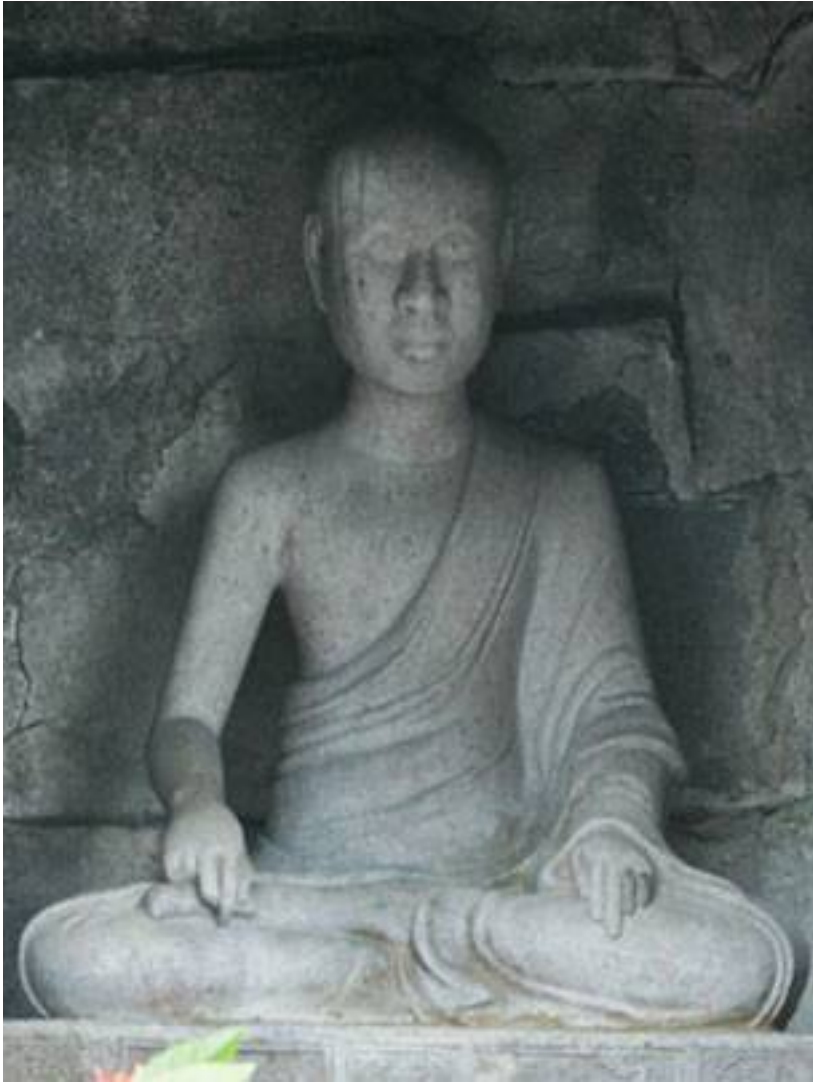
III. Quân Sự Trư n Bệch Đàng:

Sau khi đuổi giặc xong, vua Trư n Nhân Tông đã gấp rút trở về quê hương để phó việc quốc gia cho con mình có thể xử lý ra mắt triều đình Mông-cổ. Ngài đã phóng thích tất cả người Chiêm Thành bắt quân ta bắt được lúc giao tranh với quân Nguyên. Phụng mệnh Đàng Du Chi dâng mệnh vua đưa về Chiêm Thành Ba Lữu Ke, Na Liên cùng 30 người khác đi theo Toa Đô khi tên này tấn công nước láng giềng phương Nam của ta.

Thiên tài quân sự Trùng Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53



Tượng Trùng Nhân Tông bằng đá trong vòm tháp Huệ Quang (Hoa Yên, Yên Tử)

Tháng 8 mùa thu năm Ất Dậu (1285), thế lực cho những người có công đánh giặc Nguyên, và tùy theo cấp bậc mà phong cấp cao thấp khác nhau. Đáng trọng Ngài đã trở lại những người đã đi đầu hàng quân thù.

Tháng 9 năm Ất Dậu (1285), đời niên hiệu là Trưng Hưng năm thứ nhất. Đức vua ra lệnh ân xá lớn cho trong các nước. Ngày 12 gia tôn huy hiệu cho các vị tiên đế và tiên hoàng.

Mùa đông tháng 10, vua Trùng Nhân Tông xuống chiếu để nhậm chức trong các nước. Các quan can gián: «dân vất vả lao khổ, nhậm chức không phải là điều thiện». Ngài nói: «Chỉ có thể nhậm chức

Thiên tài quân sự Trần Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

khô u trong lúc này, chng nên qua đó mà xem xét hao hnt, điều tàn cã a dân ta hay sao?»

Vua Mông-cã rãt tãc giãn khi thã y đoàn tinh binh cã a nhà Nguyễn rút chã y vã nãã c mãt cách hãt hoãng, quãng bã vũ khí, dày đãp lên nhau mà tháo chã y cã tìm lã i thoãt thân. Hãt-Tãt-Liãt đã bã i nhã tãn công Nhãt Bãn đã tãp trung toàn bã lã c lãã ng cho cuã c Nam chinh mãt tãn nã a.

Tãng sã quân Nguyễn đãã c điã u đãng trong lã n xâm lãng thã ba là khoã ng tã 200 đãn 300 ngàn quân lính và chúng đã trũ sã khã i sã tãn công vào tháng 9, tháng mùa đõng bên Tàu thã i tiãt mát mã đã chã u cho binh sĩ khi phã i đi xa.

Vã phía Đã i Viãt tháng 3 năm Đinh Hã i (1287) vua Trãn Nhân Tông lã i hã chã u ân xá cho ngãã i có tã i trong nãã c đã an ã y dân chúng.

Thãng 4, mùa hã, năm Đinh Hã i (1287), bã đãng Tá Thiên Đã i Vãã ng Đã c Viã p làm quyã n tãã ng quã c.

Ngày ãt Dã u, 28 thãng 10, năm Đinh Hã i (1287) quân Mông-cã xâm lãng nãã c ta lã n thã ba, khi quân cã a Thoãt Hoãn đãn huyã n La-Tãn. Ô Mã Nhi cùng Phãn Tiãp đãn theo 18 ngàn ngãã i; các tãã ng Ô-Vã, Trãã ng Ngã c và Lã u-Khuê cùng 3 vãn quân, 500 chiã n thuyã n, 70 thuyã n vã n tã i lãã ng thã c khã i hành tã Khãm Chãu. Nhã vã y, đã o quân xâm lãng cã a Thoãt Hoãn tãn công vào nãã c ta đãã c ghi nhã n thành ba hãã ng.

Thã giã c hung hãn không khác lã n trãã c và quân Đã i Viãt áp chính chiã n thuã t Trã hoãn chiã n đã bã o tã n lã c lãã ng.

Thoãt Hoa sau khi chiã m đãã c Thãng Long, nhã ng cũng nhã lã n trãã c hã n không dãm lã y đó làm đã i bãn doanh, mà vã n xã đãng căn cã Vã n Kãp nhã là mãt tãng hành đĩnh điã u khiã n mã i hoãt đãng xâm lãã c nãã c ta. Hã n đãng nóng lòng mong đã i thuyã n lãã ng tiãp viã n tã bên Tàu sang, nhã ng đãu biãt rãng đoàn thuyã n chã lãã ng thã c cã a Trãã ng Vãn Hã đã bã Nhân Huã Vãã ng Trãn Khãm Dã đãnh tan ã Vãn Đãn. Túng thã chúng quyã t đã nh lui binh.

Thiên tài quân sự Trư n Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Đ đoán đ c s lui binh c a gi c, vua Trư n Nhân Tông và H ng Đ o v ng Trư n Qu c Tu n đã chu n b r t k l ng th tr n trên sông B ch Đ ng đ tiêu di t đoàn quân xâm l c.

Quân Nguyên rút v Tàu chia thành nhi u h ng khác nhau. Ngày 3 tháng 3 năm M u Tý (1288), H u Th a Trình B ng Phi, Thiên T nh Đ t M c th ng lĩnh k binh đi r c các cánh quân di chuy n b ng đ ng th y, có l đi đón đoàn thủy n c a Tr ng Văn H hay chăng, m t hy v ng chót tr c khi rút v n c? Tuy nhiên khi qua ch Đông-H thì b c n tr b i dòng sông ph i lui tr v đ ng cũ thì c u c ng đã b quân dân nhà Trư n bám theo sau phá h y. Túng th , tr c m t thì b quân ta ch n đ ng, sau l ng là ch ng ng i thiên nhiên, đoàn quân thi n chi n c a chúng đã b d n vào kho ng gi a. Ti c r ng vì không đ l c l ng đ bao vây và tiêu di t k thù, n u không cánh quân này khó l t đ c vòng vây c a ta. Chúng đã gian manh đ h i nh ng ng i dân c a ta b b t làm tù binh v l i thoát thân, cho nên vào n a đêm hôm đó đám quân này đã l n đ t phá vòng vây ch y tr n theo con đ ng khác ph i h p v i m t cánh quân Nguyên đang rút lui đ cùng nhau ra kh i i N i-Bàng. Tuy b b t ng b i s thay đ i l trình c a chúng, quân đ i nhà Trư n đu i theo đánh r t sát vào cánh quân đi sau c a chúng. T ng Nguyên là V n-H Đáp-Th -Xích và L u-Th -Anh ph i d n quân lính quay tr l i phía sau đ i phó v i quân ta. Không may các v t ng nhà Trư n ch huy đoàn quân t p kích vào quân thù là T ng quân Ph m-Trù và Nguy n-K đã b chúng b t đ c và đem gi t đi.

Ngày 7 tháng 3 năm 1288, cánh quân Mông-c rút b ng đ ng bi n đi t i Trúc-Đông, t i đây quân nhà Trư n đã ch n đánh chúng, nh ng không thành công. T ng Nguyên là L -Khuê ch huy cánh quân này đánh b t s t n công c a quân ta và t ch thu đ c 20 chi n thủy n.

Ngày 8 tháng 3 năm 1288, Ô Mã Nhi ch huy quân lính không rút v b ng đ ng bi n mà x d ng con sông B ch Đ ng đ di chuy n, chúng l c quan nghĩ r ng, đ ng bi n đã b chu-s (h i quân) nhà Trư n vây ch t còn đ ng sông thì ta không phòng h n u chúng rút lui nh th và m t nguyên do khác đó là, v i con sông B ch Đ ng này chúng ta th rút lui đ c là vì nó n i li n v i n i đ a Tàu b ng th y l .

Theo k ho ch đã bàn tr c, quân dân ta d i s đ c thúc c a H ng Đ o V ng đã chu n b m t tr n đ a mai ph c k càng trên sông B ch Đ ng, là n i đoàn thủy n c a gi c Nguyên s băng qua trên đ ng rút ch y. Các lo i g lim, g tàu đã đ c đ n ngã trên r ng kéo v b sông và đ c đ o nh n c m xu ng lòng sông (xem h a đ hình th c bao vây quân gi c trên sông B ch Đ ng) c các c a d n ra bi n nh sông Rút, sông Chanh, sông Kênh làm thành nh ng bãi chông ng m l n, kín đáo d i m t n c. Gh nh C c là m t d i đá ng m n m b t ngang qua sông B ch Đ ng nh ng phía d i sông Chanh, đ u sông Kênh, có th s đ ng làm n i mai ph c quân lính ph i h p v i bãi chông ng m nh m ngăn ch n thủy n đ ch khi n c rút xu ng th p. Chu-s (th y quân) c a ta kín đáo mai ph c phía sau Gh nh C c, Đ ng C c,

Thiên tài quân sự Trư n Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Phong Cốc, sông Khoái, sông Thái, sông Gia Đốc, Đìn Công; còn binh trí Yên Hồng, dốc theo bên trái sông Bạch Đằng, Tràng Kênh ở bên phải sông Bạch Đằng, núi Đá Voi v.v...ngôi trí sông Đá Bạc là để trữ nước cho quân Ô Mã Nhi kéo vào. Cánh quân lớn của hai vua đóng quân ở Hải Môn (Kinh Môn, Hải Đông) trong thời thế sẵn sàng lâm trận cho chiến trận quyét liệt sắp xảy ra.

Sông Bạch Đằng hiểm yếu mà hùng vĩ chực giết hai huyệ n Yên Hồng (Quảng Ninh) và Thủy Nguyên (Hải Phòng), cách ven hồ Long, cách Lạc Khê 40 km, cách Vạn Kiếp nơi đóng quân của Thoát Hoan hơn 30 km, theo ngược dòng sông Kinh Thầy.

Nguồn sông này theo thủy triu lên xuống, khi triu lên cao, mặt sông ở vùng Tràng Kênh trởi rộng hơn 1200 mét. Dòng sông đã rộng rãi sâu. Khi triu xuống rớt, nơi sâu nhất đến 16 mét, trung bình giữa dòng cũng sâu từ 8 đến 11 mét. Theo sông Đá Bạc chực xuống đến dưới dốc dãy núi Tràng Kênh, sông Bạch Đằng phình to hơn ra. Đó là nơi tập trung dòng nước của các sông Khoái, sông Xinh bên trái và sông Gia Đốc, sông Thủy, sông Giá bên hữu nguồn đổ về.

Sông Chanh, sông Kênh (của sông này ngày nay đã bị lấp) và sông Rút (còn gọi là sông Nam) là chi lưu bên phía bắc Bạch Đằng chia nước chảy ra ven hồ Long. Mặt khúc sông không dài quá 5 km mà có năm dòng nước đổ về và có ba nhánh sông phân bố ra bên. Đó là hình thức của thủy lợi ở Bạch Đằng.

Ở lòng sông Bạch Đằng ở bên nhánh phải (thuộc xã Phốc Lỗ, Thủy Nguyên) có một đêi cồng đá ngầm chảy qua vào quãng giữa sông Chanh và sông Rút, nhân dân địa phương gọi đó là Ghềnh Cốc. Ghềnh Cốc có năm cửa đá chắn ngang ba phần tư sông Bạch Đằng. Khi triu xuống thấp nhất, nơi cửa là 0,40 mét, nơi sâu là 3,70 mét, thuyền nhỏ đi trên sông có thể thủy động cửa đá. Ghềnh Cốc là đêi đá gốc của chân núi Tràng Kênh kéo dài ra. Khi chuồn binh chiến trận, Ghềnh Cốc đã khiến Trư n Quốc Tuấn chú ý. Ông đã lợi dụng địa hình thiên nhiên này sẵn lòng nó như là chiến lũy làm chướng cho thuyền ta lao nhanh ra ngay sông chiến đấu.

Đặc điểm địa hình nơi bắt đầu vùng thủy lợi ở Bạch Đằng là sông núi tiếp nối nhau. Tầng ngùn núi nhấp nhô ở vùng núi đá Tràng Kênh ở phía đông huyệ n Thủy Nguyên kéo nhau chực sát tới biển sông. Ở đây có nhiều thung lũng nhỏ nằm gần giữa những núi đá vôi liên tiếp liên tục ra tới biển sông mà dân địa phương gọi là áng núi như Áng Hồng, Áng Lác, Áng Chử, Áng Tấu ...

Thiên tài quân sự Trần Nhân Tông

Tác Giả: Trúc Lâm Lê An Bình

Thứ Năm, 29 Tháng 4 Năm 2010 04:53

Các sông Khoai, sông Xinh bên tả sông và sông Thái, sông Giá, sông Gia Đäc bên hữu sông Bäch Đäng chảy theo các áng, len qua các dãy núi, là đường giao thông thuận lợi cho quân thủy. Nhờ sông sông núi chặn tạm mặt đường. Áng núi và khúc sông là nơi có thể tập trung quân thủy bất kỳ khi nào, giữ quân kín đáo, xuất kích bất ngờ và dễ dàng, thuận lợi thuyển ra vào như nhäng, nhanh chóng. Có thể nói đây là trận địa mai phục lý tưởng của quân ta. Thủy quân đường rút lui theo đường Bäch Đäng buäc phải qua đây. Dù có đường phòng chiến, chuän bị sẵn sàng, binh thủy của chúng cũng tự nhiên phải dàn hàng qua khúc sông hiểm yếu này. Đäi với ta, thủy binh và bộ binh mai phục tại các nhánh sông đổ ra phải hợp chiến đường, thuận lợi.

Đä bố đội cho trận bao vây đường thoát hoàn toàn, ngoài việc đưa vào địa thế thiên nhiên hiểm yếu và lợi dụng Ghänh Cäc nhä mặt chiến lược sông thiên nhiên, Trần Quốc Tuấn còn xây dựng các cửa sông nhờ trận địa của cửa sông vàng, quy mô lớn. Đäi Việt Sĩ Ký Toàn Thư chép: trận đây Việt đã đóng cửa cửa sông Bäch Đäng phải lên trên.

Lòng sông Bäch Đäng rộng rộng và sâu, khó có thể dùng đường nhỏ hàng cửa chặn ngang sông. Ghänh Cäc chặn hän như u như là đá gäc kéo dài từ Träng Känh nên cũng không thể nào cửa cửa đường. Mặt khác nước triều lên xuống mạnh, độ chênh lệch khá lớn. Lưu tốc nước là 0,26 mét. Nhờ sông sâu lưu trên đây cũng cho ta thủy mặt ý niệm về sông nước Bäch Đäng đối Trần.

Ba cửa sông Chanh, sông Känh, sông Rút cùng nhau dồn thủy tại Bäch Đäng xuôi biển. Nhờ tài liệu gần đây đã xác định trận địa của cửa Trần Quốc Tuấn đường cửa ngang qua các cửa sông này. Đó là khúc bãi cửa sông Chanh cửa sông Känh.

Bãi cửa chính nằm cửa sông Chanh sát lưu vực sông Bäch Đäng ngày nay ta quen gọi là bãi cửa Yên Giang. Hàng cửa đóng ngang qua sông, theo hướng nam bắc. Hữu hạn các cửa đường buäng kim hoa cửa sông to và vững chắc có đường kính từ 20 cm đến 30 cm và dài từ 1,50 cm trở lên, phải biển là 2 mét, nhưng cửa trung bình từ 0,9 mét đến 1,2 mét. Phần cửa phía đường đường cửa vät như nä với độ dài 0,80 mét đến 1 mét. Đa số đường cửa mäng đường, đóng sâu xuống đất đáy từ 1 mét đến 1,50 mét, giữa các hàng cửa có như khúc gänäng, có là khúc gä cài đường chặn thủy giäc.

Ngày 8 tháng 4 năm 1288, mặt đường thủy của đường đi trận địa dò đường tiến theo sông Giá. Đän Trúc Đäng (Thäy Nguyên, Hồ i Phòng), đường thủy này bố quân ta chặn đánh phải rút lui. Nhiệm vụ của trận này là bắt đường sông Giá bố đội bí mật cho trận địa mai phục và buäc toàn

bđ đoàn thuyđ n cđ a quân Mông-cđ phđ i hành quân theo sông Đá Bđ c vào sông Bđ ch Đđ ng, nghĩa là phđ i dđ n quân vào trđ n đđ a do ta chđ n sđ n. Gđ n đây phát giác đđ c bãi cđ c đ gđ n cđ a sông Chanh và mđ t sđ cđ c bên tđ ngđ n sông Bđ ch Đđ ng phía đđ i sông Chanh. Mđ t sđ nhà nghiên cđ u cho đó là di tích cđ a bãi cđ c trong trđ n Bđ ch Đđ ng năm 1288. Niên đđ i cđ a bãi cđ c đó đang đđ c nghiên cđ u đđ xác minh thêm.

Theo Toàn Thđ «Sông Bđ ch Đđ ng tđ sông Lđ c Đđ u, tđ nh Bđ c Ninh chia dòng chđ y vào Hđ i Đđ đ ng. Mđ t ngành theo sông Mđ , mđ t ngành theo sông Cđ c...». Đđ a Lý Chí cđ a Nguyđ n Trđ i chép: «Sông Bđ ch Đđ ng biđ t hiđ u là sông Vân Cđ , rđ ng hđ n hai đđ m. Muđ n sông đđ ng sđ p, các nđ đ c giao dòng, sóng nđ i lên trđ i! Cây tre rđ p bãi! Thđ t là nđ i hiđ m yđ u cđ a đđ đ ng biđ n» (bđ n đđ ch cđ a Nhđ đ ng Tđ ng).

Theo nghiên cđ u đđ a lý thì sông Chanh, sông Kênh, sông Rú t xđ a kia là đđ ch thoát cđ a nđ đ c sông Bđ ch Đđ ng. Hiđ n nay vùng này phù sa đang bđ i thêm. Vì thđ nên sông Kênh chđ y qua vùng Đđ ng Cđ c (thuđ c Yên Hđ ng) đang bđ đ p cđ n, cđ a sông hiđ n nay chđ còn vđ t trđ ng sâu mà dân đđ a phđ đ ng gđ i là lđ ng Mđ t Rđ ng sát bđ đê sông Bđ ch Đđ ng (Đđ i Cđ đ ng Lđ ch Sđ Viđ t Nam tđ p I trang 239).

Khi Ô Mã Nhi đđ n đoàn thuyđ n tiđ n vào sông Bđ ch Đđ ng nhân lúc nđ đ c đđ n, thđ y quân nhà Trđ n tràn ra khiêu chiđ n, sau đó giđ thua chđ y vào sâu bên trong. Hđ n trúng kđ khđch tđ đ ng nên thúc quân vđ n tđ i đđ đ ng thđ c ra nghđnh chiđ n, các tđ đ ng Phđn-Tham-Chđnh, Hođ ch Phong cùng ra tiđ p đđ ng. Khi thuyđ n giđ c đđ vào sâu bên trong sông Bđ ch Đđ ng, nghĩa là thuyđ n cđ a chúng đang đđ i trên nhđ ng cđ c gđ mà quân ta cđ m sđ n đđ đ i lòng sông. Tđ đ ng quân Nguyđ n Khoái (ngđ đ i tđ nh Đđ ng, đđ p đđ đ c công đđ n trong nhđ ng trđ n phá quân Nguyđ n sau này đđ đ c phong tđ đ c Hđ u và đđ đ c đđ đ c mđ t làng Khoái Lđ , đđ phđ Khoái Châu bây giđ) đđ n các quân lính Thđnh Đđ c ra khiêu chiđ n và nhđ giđ c Mông-cđ tiđ n sâu vào khúc sông đđ đóng cđ c, trong thđ i gian đó quân ta đđ i cho thđ y triđ u xuđ ng mđ i trđ đđ u thuyđ n đđ i và tđ n công thđ ng vào đđ i hình cđ a quân giđ c.

